

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI**



ĐỀ ÁN

**TỔ CHỨC THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC TIẾNG ANH THEO
KHUNG NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ 6 BẬC DÙNG CHO VIỆT NAM**

(Kèm theo Công văn số /CV-ĐHTM ký ngày tháng năm 2021)

HÀ NỘI, NĂM 2021

MỤC LỤC

| | |
|--|----|
| I. TÊN ĐỀ ÁN | 1 |
| II. NỘI DUNG ĐỀ ÁN | 1 |
| 1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI | 1 |
| 1.1 Lịch sử phát triển | 1 |
| 1.2 Sứ mạng, tầm nhìn và giá trị cốt lõi..... | 2 |
| 1.3 Trách nhiệm xã hội | 3 |
| 1.4 Cơ cấu tổ chức bộ máy của Trường Đại học Thương mại | 4 |
| 1.5 Quy mô ngành nghề đào tạo | 5 |
| 1.6. Kinh nghiệm tổ chức thi đánh giá Tiếng Anh | 8 |
| 2. CÁC ĐIỀU KIỆN CHUNG | 8 |
| 2.1. Bộ phận độc lập thực hiện chức năng đánh giá năng lực Tiếng Anh | 8 |
| 2.2. Điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị | 10 |
| 2.2.1. Phòng thi | 10 |
| 2.2.2. Trang thông tin điện tử phục vụ tổ chức thi | 11 |
| 2.2.3. Phòng máy chủ và mạng | 11 |
| 2.2.4. Khu chức năng hỗ trợ tổ chức thi..... | 12 |
| 2.2.5. Các thiết bị đảm bảo an toàn và an ninh trật tự | 13 |
| 2.2.6. Trang thông tin điện tử để phục vụ tổ chức thi | 13 |
| 2.3. Phần mềm tổ chức thi trên máy vi tính..... | 14 |
| 2.4. Đội ngũ kỹ thuật viên hỗ trợ công nghệ thông tin và hỗ trợ các phương tiện kỹ thuật khác | 14 |
| 2.5. Cán bộ phân tích đề thi | 15 |
| 3. ĐIỀU KIỆN VỀ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ THỰC HIỆN THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ VÀ NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI | 15 |
| 3.1 Lãnh đạo bộ phận chuyên trách | 15 |
| 3.2. Cán bộ ra đề thi..... | 15 |
| 3.3. Cán bộ chấm thi | 15 |
| 3.4. Ngân hàng câu hỏi thi | 16 |
| 4. KẾ HOẠCH TỔ CHỨC THI | 16 |
| 4.1 Phương thức tổ chức thi..... | 16 |
| 4.2 Lịch thi dự kiến..... | 16 |
| 4.3 Đối tượng dự thi..... | 17 |
| 4.4 Nộp hồ sơ và lệ phí dự thi:..... | 17 |
| 5. CAM KẾT THỰC HIỆN ĐỀ ÁN | 18 |

DANH MỤC HÌNH ẢNH

| STT | HÌNH ẢNH | NỘI DUNG |
|-----|----------|---|
| 1 | Hình 1 | Máy tính tại phòng 01 |
| 2 | Hình 2 | Máy tính tại phòng 02 |
| 3 | Hình 3 | Máy tính tại phòng 03 |
| 4 | Hình 4 | Máy tính tại phòng 04 |
| 5 | Hình 5 | Phòng Hội Đồng |
| 6 | Hình 5a | Bên trong phòng Hội đồng |
| 7 | Hình 5b | Bên trong phòng Hội đồng |
| 8 | Hình 6 | Màn hình xem dữ liệu từ camera tại các phòng thi, phòng Hội đồng và hành lang |
| 9 | Hình 7 | Máy chủ |
| 10 | Hình 8 | Lối di chuyển lên tầng 3 |
| 11 | Hình 9 | Tủ đựng hành lý của thí sinh |
| 12 | Hình 10 | Thí sinh kiểm tra an ninh trước khi đến phòng thi |
| 13 | Hình 11 | Lối cầu thang bị chặn |

| | | |
|----|---------|---|
| 14 | Hình 12 | Phía hành lang bị chặn |
| 15 | Hình 13 | Sơ đồ khu vực thi (Tầng 3) |
| 16 | Hình 14 | Camera quan sát hành lang 1 |
| 19 | Hình 15 | Thiết bị Phòng cháy chữa cháy đặt tại lối lên cầu thang |
| 20 | Hình 16 | Máy phát điện đặt tại khu vực thi |
| 21 | Hình 17 | Trạm y tế Trường Đại học Thương mại |

I. TÊN ĐỀ ÁN

ĐỀ ÁN TỔ CHỨC THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ THEO KHUNG NĂNG LỰC 6 BẬC DÙNG CHO VIỆT NAM

II. NỘI DUNG ĐỀ ÁN

1. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

1.1 Lịch sử phát triển

Trường Đại học Thương mại (tên tiếng Anh: Thuongmai University, tên giao dịch quốc tế viết tắt: TMU) là trường đại học công lập trực thuộc hệ thống giáo dục quốc dân nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam. Trường Đại học Thương mại là trường đại học chất lượng cao đa ngành, đa lĩnh vực và hoạt động tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình, trách nhiệm bảo đảm cơ hội tiếp cận giáo dục đại học của các đối tượng chính sách, đối tượng thuộc hộ nghèo.

Từ khi thành lập đến nay, Trường Đại học Thương mại đã đào tạo cung cấp cho xã hội hàng chục nghìn cử nhân kinh tế, hàng nghìn thạc sĩ, tiến sĩ kinh tế; bồi dưỡng nhiều cán bộ quản lý kinh tế cho ngành thương mại và các ngành khác, đã trực tiếp thực hiện và tham gia nhiều đề tài nghiên cứu khoa học cấp nhà nước, hàng trăm đề tài nghiên cứu khoa học cấp bộ và hàng chục hợp đồng nghiên cứu với các cơ quan, doanh nghiệp được Nhà nước, xã hội và cộng đồng doanh nghiệp đánh giá ngày càng cao.

Năm 2015, Trường tiếp nhận toàn bộ cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ, viên chức của Trường Trung cấp Bru chính viễn thông và Công nghệ thông tin I trực thuộc UBND tỉnh Hà Nam và vận hành theo mô hình cơ sở 2 tại Hà Nam.

Hơn nửa thế kỷ xây dựng và phát triển, Trường Đại học Thương mại đã đạt được nhiều danh hiệu cao quý như: Đơn vị Anh hùng Lao động (2010); Huân chương độc lập hạng nhất (2014); Huân chương Độc lập hạng Nhì (2008); Huân chương Độc lập hạng Ba (2000); Huân chương Lao động hạng Nhất (1995); Huân chương Lao động hạng Nhất (1984); Huân chương Lao động hạng Ba (1980); Huân chương Chiến công hạng Ba (1972).

Trường có tư cách pháp nhân, tài khoản, con dấu và biểu trưng riêng. Trường thực hiện quyền tự chủ về tổ chức bộ máy, thực hiện nhiệm vụ, quản lý tài chính và tài sản theo Quyết định số 598/QĐ-TTg ngày 08 tháng 04 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Thương mại .

Trường sử dụng tên giao dịch quốc tế là Thuongmai University (viết tắt là TMU). Trường có trụ sở chính đặt tại Số 79 đường Hồ Tùng Mậu, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội. Trang điện tử chính thức của Trường đặt tại địa chỉ <https://tmu.edu.vn/>.

1.2 Sứ mạng, tầm nhìn và giá trị cốt lõi

Sứ mạng: Trường Đại học Thương mại xác định sứ mạng là xây dựng và phát triển Trường Đại học Thương mại trở thành trường đại học đa ngành tiên tiến trong các lĩnh vực kinh tế và thương mại (bao gồm thương mại hàng hoá, thương mại dịch vụ, thương mại các hoạt động đầu tư và sở hữu trí tuệ) của Việt Nam có uy tín trong khu vực và trên thế giới; một trung tâm giáo dục có chất lượng và không ngừng được cải tiến với phương pháp đào tạo liên tục được đổi mới và hoàn thiện; một cơ sở nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và cung ứng dịch vụ đào tạo có uy tín về thương mại, du lịch, dịch vụ và hội nhập kinh tế quốc tế; một trung tâm văn hoá nhằm cung cấp cho xã hội những cán bộ có trình độ đại học, sau đại học đủ phẩm chất chính trị, đạo đức, văn hoá và năng lực nghề nghiệp thích ứng với điều kiện môi trường đang thay đổi và đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập kinh tế quốc tế của đất nước.

Trường xác định tầm nhìn: Tiếp tục phát triển và khẳng định vị thế là trường đại học đa ngành. Phấn đấu trở thành trường đại học định hướng nghiên cứu, có uy tín, đạt chuẩn chất lượng khu vực vào năm 2030.

Tầm nhìn đến năm 2040, phát triển Trường Đại học Thương mại theo mô hình “Trường đại học tự chủ, tự chịu trách nhiệm” với chất lượng các nguồn lực và năng lực cốt lõi để trở thành:

- Một trung tâm đào tạo chất lượng cao các trình độ cử nhân, thạc sĩ, tiến sĩ với chương trình đào tạo tiên tiến; đội ngũ giảng viên có trình độ học thuật và sư phạm cao;
- Một trung tâm nghiên cứu, hợp tác trong nước và quốc tế; chuyển giao khoa học công nghệ, tri thức có uy tín cao trong lĩnh vực kinh tế và thương mại hiện đại của quốc gia và quốc tế;
- Một trường đại học triển khai thành công mô hình quản trị đại học tiên tiến, phát triển hệ thống công nghệ thông tin và quản lý hiện đại, kết hợp thực hành văn hóa tổ chức, nhấn mạnh các giá trị truyền thống, trách nhiệm và sáng tạo; lấy sự hài lòng của người học về chất lượng và giá trị dịch vụ đào tạo, sự gắn bó và đoàn kết của viên chức Nhà trường làm tiêu điểm;
- Một trường đại học có vị thế và thương hiệu mạnh dựa trên giá trị dịch vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học; có uy tín cao, hình ảnh thân thiện với các đối tác và cộng đồng xã hội;

- Một trường đại học được đánh giá và thừa nhận là một trong các trường đại học dẫn đầu về chất lượng toàn diện các hoạt động trong kiểm định và xếp hạng trường đại học Việt Nam, đáp ứng tiêu chuẩn kiểm định quốc tế.

Giá trị cốt lõi: Truyền thống, trách nhiệm và sáng tạo

- Truyền thống: Dân chủ, đoàn kết, nhân văn, hợp tác, chia sẻ, tự lực tự cường, duy trì và không ngừng nâng cao chất lượng toàn diện các hoạt động của Nhà trường;

- Trách nhiệm: Tuân thủ pháp luật và các quy định của Nhà nước; Cung cấp các chương trình đào tạo và tổ chức đào tạo ở các trình độ đào tạo đảm bảo chất lượng, đáp ứng nhu cầu của người học và người sử dụng lao động; Minh bạch thông tin và công bằng trong ứng xử với người học, viên chức và người lao động; Quan tâm cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho viên chức, người lao động; Tham gia tích cực các hoạt động xã hội với các hành động cụ thể, thiết thực; Giải trình các hoạt động của Nhà trường với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Sáng tạo: Liên tục đổi mới với tư duy sáng tạo trong hoạt động quản lý, giảng dạy - học tập, nghiên cứu khoa học, phát triển các mối quan hệ và các hoạt động khác thích ứng với mọi sự thay đổi; kết hợp sáng tạo cá nhân với trí tuệ tập thể; đảm bảo tính linh hoạt và hiệu quả trong các hoạt động của Nhà trường.

1.3 Trách nhiệm xã hội

- Thực hiện với trách nhiệm cao nhất sứ mạng đã công bố, gìn giữ và phát huy những giá trị cốt lõi, bản sắc văn hóa và truyền thống tốt đẹp của Trường.

- Xây dựng các điều kiện đảm bảo chất lượng cùng với chính sách hỗ trợ tốt nhất trong điều kiện cho phép vì sự thành công của người học.

- Thực hiện bình đẳng giới, tạo điều kiện học tập thuận lợi cho sinh viên khuyết tật, sinh viên gặp khó khăn và sinh viên là người dân tộc thiểu số.

- Phổ biến và chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ vào thực tiễn sản xuất và đời sống, đem lại lợi ích tốt nhất cho xã hội và đất nước.

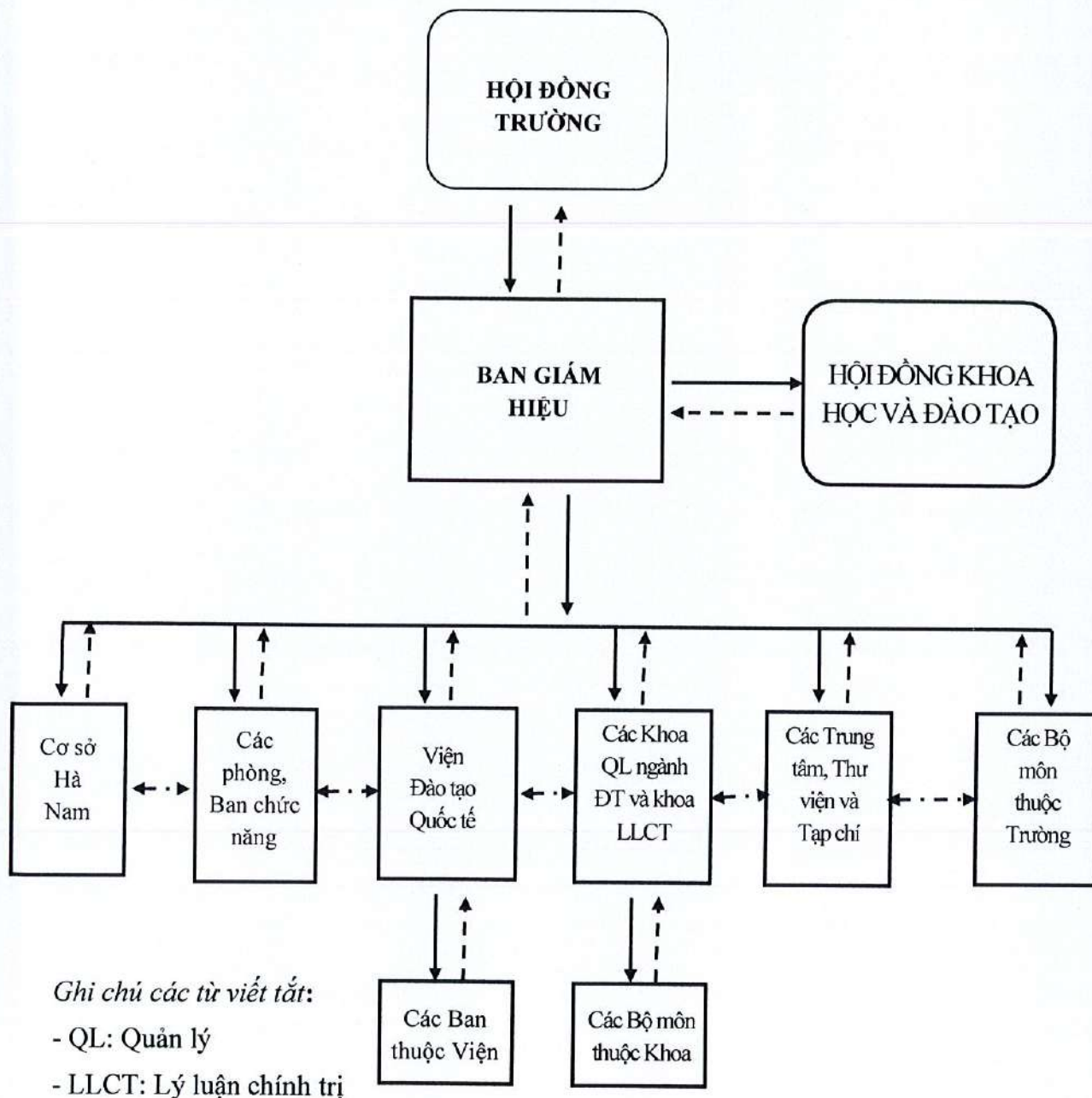
- Xây dựng môi trường sư phạm chuẩn mực; chăm lo đời sống vật chất, văn hóa và tinh thần cho cán bộ và sinh viên.

- Báo cáo, công khai và giải trình với cơ quan quản lý nhà nước và các bên liên quan về các hoạt động theo quy định của pháp luật; không để bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào lợi dụng danh nghĩa và cơ sở vật chất của Trường để tiến hành các hoạt động trái với các quy định của pháp luật và của Đề án này.

1.4 Cơ cấu tổ chức bộ máy của Trường Đại học Thương mại

Cơ cấu tổ chức bộ máy của Trường Đại học Thương mại gồm Hội đồng Trường, Ban Giám hiệu, Hội đồng Khoa học và Đào tạo và các đơn vị cấu thành. Cụ thể như sau:

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC BỘ MÁY TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI



- Quan hệ quản lý điều hành
- ← · · → Quan hệ phối hợp
- - → Quan hệ tư vấn, báo cáo

- Hội đồng Trường: gồm 19 thành viên, bao gồm: Chủ tịch, thư ký, Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng, Bí thư Đảng ủy Trường, Chủ tịch Công đoàn trường, đại diện Ban chấp hành Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trường; Đại diện giảng viên, đại diện viên chức và người lao động; Đại diện của Bộ Giáo dục và Đào tạo và 4 thành viên bên ngoài đang hoạt động trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, sản xuất, kinh doanh có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của nhà trường.

- Ban Giám hiệu: 01 Hiệu trưởng và 03 Phó Hiệu trưởng.

- Hội đồng Khoa học và Đào tạo: bao gồm Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng, trưởng các đơn vị đào tạo, nghiên cứu khoa học; các nhà khoa học có uy tín đại diện cho các lĩnh vực, ngành chuyên môn.

Trường Đại học Thương mại hiện nay có 34 đơn vị thuộc gồm: 11 Khoa QL ngành DT và khoa LLCT (Khoa Quản trị kinh doanh, Khoa Khách sạn du lịch, Khoa Marketing, Khoa Kế toán - Kiểm toán, Khoa Kinh tế và kinh doanh quốc tế, Khoa Kinh tế - Luật, Khoa Tài chính ngân hàng, Khoa Hệ thống thông tin kinh tế và thương mại điện tử, Khoa Tiếng Anh, Khoa Quản trị nhân lực, Khoa Lý luận chính trị); 11 phòng (Phòng Hành chính tổng hợp, Phòng Tổ chức nhân sự, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Phòng Quản lý Đào tạo, Phòng Quản lý khoa học, Phòng Đối ngoại truyền thông, Phòng Pháp chế thanh tra, Phòng Quản trị cơ sở vật chất, Phòng Công tác sinh viên, Phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng giáo dục, Phòng quản lý Sau đại học); 02 trung tâm (Trung tâm Công nghệ thông tin, Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo kỹ năng nghề nghiệp); 04 bộ môn thuộc trường (Bộ môn Toán, Bộ môn Giáo dục thể chất, Bộ môn Kinh tế học, Bộ môn Phương pháp nghiên cứu khoa học); 01 viện (Viện Đào tạo quốc tế); 01 tạp chí (Tạp chí Nghiên cứu khoa học Thương mại); Khu nội trú và Trạm y tế Trường; 01 Thư viện; Cơ sở Hà Nam.

1.5 Quy mô ngành nghề đào tạo

Hiện nay, Trường có gần 724 viên chức trong toàn trường, hơn 20.000 sinh viên và đào tạo 26 chuyên ngành đại học, 6 chuyên ngành trình độ thạc sĩ, 5 chuyên ngành trình độ tiến sĩ; có nguồn nhân lực về giảng dạy ngoại ngữ bậc đại học, sau đại học.

**Bảng 1: Thông tin về các ngành (chuyên ngành) đào tạo của Trường Đại học
Thương mại**

| STT | Tên ngành (chuyên ngành) đào tạo | Mã ngành/Mã số | Ghi chú |
|-----|---|----------------|---------|
| | I. Đại học | | |
| 1 | Quản trị kinh doanh (Quản trị kinh doanh) | 7340101 | |
| 2 | Quản trị khách sạn (Quản trị khách sạn) | 7810201 | |
| 3 | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành (Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành) | 7810103 | |
| 4 | Marketing (Marketing thương mại) | 7340115 | |
| 5 | Marketing (Quản trị thương hiệu) | 7340115 | |
| 6 | Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng (Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng) | 7510605 | |
| 7 | Kế toán (Kế toán doanh nghiệp) | 7340301 | |
| 8 | Kế toán (Kế toán công) | 7340301 | |
| 9 | Kiểm toán (Kiểm toán) | 7340302 | |
| 10 | Kinh doanh quốc tế (Thương mại quốc tế) | 7340120 | |
| 11 | Kinh tế quốc tế (Kinh tế quốc tế) | 7310106 | |
| 12 | Kinh tế (Quản lý kinh tế) | 7310101 | |
| 13 | Tài chính – Ngân hàng (Tài chính – Ngân hàng thương mại) | 7340201 | |
| 14 | Tài chính – Ngân hàng (Tài chính công) | 7340201 | |
| 15 | Thương mại điện tử (Quản trị thương mại điện tử) | 7340122 | |
| 16 | Ngôn ngữ Anh (Tiếng Anh thương mại) | 7220201 | |
| 17 | Luật kinh tế (Luật kinh tế) | 7380107 | |
| 18 | Quản trị kinh doanh (Tiếng Pháp thương mại) | 7340101 | |
| 19 | Quản trị kinh doanh (Tiếng Trung thương mại) | 7340101 | |
| 20 | Hệ thống thông tin quản lý (Quản trị hệ thống thông tin) | 7340405 | |
| 21 | Quản trị nhân lực (Quản trị nhân lực doanh nghiệp) | 7340404 | |
| 22 | Kế toán (Kế toán doanh nghiệp – chất lượng cao) | 7340301 | |
| 23 | Tài chính – Ngân hàng (Tài chính – Ngân hàng thương mại – chất lượng cao) | 7340201 | |
| 24 | Quản trị khách sạn (Quản trị khách sạn) | 7810201 | |
| 25 | Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành (Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành) | 7810103 | |

| | | | |
|-----------------------------|---|---------|--|
| 26 | Hệ thống thông tin quản lý (Quản trị hệ thống thông tin) | 7340405 | |
| II. Đào tạo Thạc sĩ | | | |
| 1 | Kế toán(Kế toán) | 8340301 | |
| 2 | Quản lý kinh tế (Quản lý kinh tế) | 8310110 | |
| 3 | Quản trị kinh doanh (Quản trị kinh doanh) | 8340101 | |
| 4 | Tài chính – Ngân hàng (Tài chính ngân hàng) | 8340201 | |
| 5 | Quản trị nhân lực (Quản trị nhân lực) | 8340404 | |
| 6 | Kinh doanh thương mại (gồm 2 chuyên ngành: Kinh doanh thương mại và Marketing thương mại) | 8340121 | |
| III. Đào tạo Tiến sĩ | | | |
| 1 | Kinh doanh thương mại (Kinh doanh thương mại) | 9340121 | |
| 2 | Kế toán (Kế toán) | 9340301 | |
| 3 | Quản lý kinh tế (Quản lý kinh tế) | 9310110 | |
| 4 | Quản trị kinh doanh (Quản trị kinh doanh) | 9340101 | |
| 5 | Tài chính – Ngân hàng (Tài chính – Ngân hàng) | 9340201 | |

Đối với công tác giảng dạy và phát triển ngoại ngữ, Trường Đại học Thương mại có Khoa Tiếng Anh và thành lập Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo kỹ năng nghề nghiệp vào năm 2020 với đội ngũ lãnh đạo và viên chức giảng dạy có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, nhiệt tình trong công tác giảng dạy, có bề dày kinh nghiệm chuyên môn được đào tạo cơ bản ở trong nước và ở nước ngoài (Nhà Trường có 182 cán bộ giảng dạy ngoại ngữ và các chuyên ngành học ngoại ngữ, trong đó 100% có trình độ sau đại học). Điều này cho thấy đội ngũ cán bộ giảng dạy ngoại ngữ của Trường hoàn toàn đáp ứng công tác giảng dạy và đánh giá năng lực ngoại ngữ ở các bậc trình độ khác nhau.

Tháng 12 năm 1991, Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quyết định thành lập Trung tâm Ngoại ngữ, Trường Đại học Thương mại đã giảng dạy và cấp chứng chỉ Ngoại ngữ Quốc gia các trình độ A, B, C ngoại ngữ tiếng Anh. Từ đó đến nay Trường vẫn luôn phát huy hiệu quả và uy tín trong việc tổ chức giảng dạy, khảo thí và cấp chứng chỉ. Chủ trương Nhà trường thành lập Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo kỹ năng nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu của xã hội. Khoa Tiếng Anh (được thành lập tháng 6/2007) đảm nhận chương trình bồi dưỡng, nâng cao năng lực tiếng Anh. Các đơn vị đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và tạo uy tín cao ở khu vực và các tỉnh lân cận.

1.6. Kinh nghiệm tổ chức thi đánh giá Tiếng Anh

Trong những năm qua, Trường đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: Đào tạo nguồn nhân lực ngoại ngữ chất lượng cao bậc cử nhân và sau đại học cho toàn quốc. Hằng năm Trường Đại học Thương mại đã đào tạo được trên 2.000 sinh viên tốt nghiệp trình độ đại học các ngành (chuyên ngành) Ngôn ngữ Anh, Tiếng Pháp thương mại, Tiếng Trung thương mại.

Trường Đại học Thương mại còn thực hiện nhiệm vụ giảng dạy và tổ chức thi cấp Chứng chỉ Ngoại ngữ quốc gia các trình độ (A, B, C) và tổ chức giảng dạy và thi cấp chứng chỉ năng lực Tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam trong khuôn khổ Đề án ngoại ngữ Quốc gia. Bên cạnh đó, Trường Đại học Thương mại cũng là các điểm thi chính thức (Authorized Test Centres) của Hội đồng Anh tổ chức các kỳ thi IELTS quốc tế từ năm 2007 và của ETS (đại diện IIG Việt Nam) tổ chức thi TOEFL và TOEIC, hàng năm phối hợp với Đại sứ quán Pháp tổ chức các kỳ thi DELF (Diplôme d'Études de la Langue Française). Các kỳ thi được tổ chức rất nghiêm túc và đúng quy định.

Trong xu hướng hội nhập toàn cầu, việc phát triển năng lực ngoại ngữ cho người Việt Nam nói chung và cho học sinh, sinh viên, cán bộ viên chức nói riêng là một yêu cầu bắt buộc, nhu cầu học và được đánh giá đúng năng lực Tiếng Anh phục vụ cho công việc, học tập trong và ngoài nước, giao tiếp ngày càng trở nên quan trọng. Sự ra đời của Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo kỹ năng nghề nghiệp để đánh giá năng lực Tiếng Anh, Trường Đại học Thương mại hướng tới là một Trung tâm uy tín của khu vực miền bắc nên cần thiết và sẽ góp phần vào sự thành công của mục tiêu dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân.

Theo quy định tại Thông tư 23/2017/TT-BGDĐT ngày 29/9/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thi đánh giá năng lực ngoại ngữ theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, Trường Đại học Thương mại tiến hành báo cáo năng lực của Trường dựa trên các tiêu chuẩn được quy định tại Chương II của Thông tư để xin cấp phép là đơn vị tổ chức thi đánh giá năng lực Tiếng Anh theo các định dạng đề thi từ bậc 3 đến bậc 5 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

2. CÁC ĐIỀU KIỆN CHUNG

2.1. Bộ phận độc lập thực hiện chức năng đánh giá năng lực Tiếng Anh

Xuất phát từ nhu cầu nâng cao chất lượng công tác kiểm tra đánh giá Tiếng Anh, Chủ tịch hội đồng Trường Đại học Thương mại đã ban hành Quyết định số 56/QĐ-HĐT

ngày 13/10/2020 về việc Thành lập Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo kỹ năng nghề nghiệp phối hợp với phòng, khoa, Trung tâm có chức năng liên quan và các tổ chức Đánh giá năng lực Tiếng Anh của Trường Đại học Thương mại với 10 chức năng sau:

1. Tổ chức khảo thí đánh giá năng lực Tiếng Anh và cấp chứng chỉ/chứng nhận cho người học các trình độ theo quy định của Bộ GD&ĐT theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

2. Phối hợp với Trung tâm Khảo thí Quốc gia, Trung tâm Đánh giá năng lực ngoại ngữ tổ chức các kỳ thi đánh giá năng lực ngoại ngữ quốc gia tổ chức tại Trường Đại học Thương mại.

3. Phối hợp với các tổ chức đào tạo và khảo thí năng lực ngoại ngữ quốc tế thực hiện đánh giá các loại hình năng lực ngoại ngữ như TOEFL iBT, IELTS, TOEIC, ESP, Cambridge, Michigan Proficiency,....

4. Tham gia các hoạt động chuyên môn của Trung tâm Quốc gia Đánh giá năng lực ngoại ngữ.

5. Xây dựng và tham gia xây dựng hệ thống ngân hàng đề thi đánh giá năng lực ngoại ngữ theo các loại hình chứng chỉ/chứng nhận và trình độ khác nhau đối với ngôn ngữ tiếng Anh, tiếng Pháp, Tiếng Trung và các ngôn ngữ khác theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

6. Đào tạo đội ngũ cán bộ có năng lực và chuyên nghiệp trong tổ chức khảo thí năng lực ngoại ngữ.

7. Xây dựng các chương trình liên kết với các Trung tâm khảo thí năng lực ngoại ngữ quốc tế tại Việt Nam và nước ngoài tổ chức khảo thí năng lực ngoại ngữ theo tiêu chuẩn quốc tế.

8. Phối hợp với các Trường Đại học nước ngoài khảo thí năng lực ngoại ngữ cho sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh.

9. Phát triển cơ sở vật chất phục vụ công tác đánh giá năng lực ngoại ngữ

10. Thực hiện nhiệm vụ lập kế hoạch, báo cáo công tác cho Cục Quản lý chất lượng và Trung tâm Khảo thí Quốc gia.

Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo kỹ năng nghề nghiệp là đơn vị thuộc Trường Đại học Thương mại có chức năng tham mưu và khai thác, thực hiện các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tổ chức thi đánh giá năng lực ngoại ngữ - tin học cho sinh viên, học viên và các đối tượng khác có nhu cầu. Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo kỹ năng nghề

nghiệp được giao nhiệm vụ là đơn vị chuyên trách tổ chức đánh giá năng lực ngoại ngữ theo khung năng lực 6 bậc dùng cho Việt nam.

2.2. Điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị

2.2.1. Phòng thi

*** Phòng thi máy tính**

Trường Đại học Thương mại có một khu vực dành riêng cho hệ thống các phòng thi máy tính tại nhà D gồm 04 phòng thi bố trí tại tầng 3 đều được trang bị máy tính, điều hòa, chiếu sáng, bảng phấn, bình cứu hỏa và thiết bị phụ trợ như tai nghe có micro, webcam đáp ứng yêu cầu đánh giá năng lực Tiếng Anh trên máy tính. Mỗi phòng có 30 máy tính với cấu hình đảm bảo chạy mọi ứng dụng văn phòng cũng như các hệ thống phần mềm hỗ trợ đào tạo, thi trắc nghiệm, các máy tính có vách ngăn với khoảng cách từ 0.8 mét trở lên. Hệ thống phòng máy tính được Trung tâm Công nghệ thông tin thường xuyên kiểm tra – bảo trì – sửa chữa, hàng năm Nhà trường luôn có kế hoạch thay mới máy hết khấu hao và lắp bổ sung để đảm bảo 100% máy tính hoạt động tốt, sẵn sàng phục vụ công tác đào tạo và thi trắc nghiệm học phần cuối kỳ. Nhà trường đã phối hợp với Trung tâm Khảo thí Quốc gia sử dụng phần mềm quản lý ngân hàng đề thi, phần mềm tổ chức thi và chấm thi trắc nghiệm đảm bảo các tính năng:

- + Có giao diện thân thiện, dễ cài đặt, sử dụng; có khả năng ngắt kết nối với các ứng dụng và thiết bị bên ngoài không liên quan đến nội dung thi;

- + Cho phép thí sinh tự đăng nhập vào phần mềm để làm bài thi bằng tài khoản thi cá nhân.

- + Có phân hệ quản lý ngân hàng câu hỏi để cập nhật, bổ sung;

- + Có chức năng tự động chọn ngẫu nhiên, đồng đều các câu hỏi ở các phần kiến thức khác nhau để tạo ra các đề thi trắc nghiệm tương đương nhau về độ khó từ ngân hàng câu hỏi thi;

- + Có các chức năng: Chụp ảnh thí sinh và đưa vào dữ liệu thi; đồng hồ đếm ngược; xem trước câu hỏi tiếp theo, thống kê câu hỏi đã trả lời; tự động chấm điểm bài thi trắc nghiệm; tự động đăng xuất và lưu trữ bài làm, kết quả thi của thí sinh khi hết thời gian làm bài; tự động phân tích kết quả thi của thí sinh theo phương pháp cổ điển và hiện đại; sao lưu và bảo mật.

Đặc biệt, nhằm kiểm soát, ngăn chặn việc thí sinh mang tài liệu, đồ dùng trái phép vào khu vực thi và phòng thi, Trường Đại học Thương mại đã trang bị các thiết bị kiểm tra an ninh để sử dụng tại các khu vực thi.

Trường Đại học Thương mại dành một khu vực riêng biệt để thí sinh để đồ cá nhân, có lực lượng bảo vệ và cán bộ hỗ trợ Hội đồng thi trông giữ, tránh sự thất thoát đồ đạc của các thí sinh.

Tại mỗi địa điểm thi, Nhà trường bố trí phòng làm việc riêng cho Hội đồng thi, trực thi, giao nhận đề thi và bài thi. Nhà trường giao cho Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo kỹ năng nghề nghiệp chuẩn bị phương tiện hiện đại để bảo quản đề thi và bài thi đúng theo quy định.

2.2.2. Trang thông tin điện tử phục vụ tổ chức thi

Để tạo điều kiện thuận lợi cho các thí sinh có nhu cầu thi, Trường Đại học Thương mại đã thiết kế và xây dựng một trang thông tin điện tử riêng biệt của Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo kỹ năng nghề nghiệp để phục vụ riêng cho việc tổ chức thi đánh giá năng lực Tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam do Nhà trường tổ chức. Trên trang điện tử <http://knnn.tmu.edu.vn>, các thí sinh có thể có đầy đủ các thông tin về các kỳ thi do Trường Đại học Thương mại tổ chức. Thí sinh có thể đăng ký dự thi trực tuyến, tra cứu kết quả thi, xem các thông báo liên quan đến các kỳ thi. Các thí sinh có thể tham khảo định dạng đề thi và đề thi mẫu cũng như các thông báo có liên quan đến kỳ thi tại trang thông tin điện tử này.

2.2.3. Phòng máy chủ và mạng

Tất cả các phòng máy tính phục vụ thi tiếng Anh đều được gom vào một LAN riêng, độc lập với hệ thống mạng của các tòa nhà khác trong tổng thể hệ thống mạng LAN toàn trường. Hệ thống mạng nội bộ của 04 phòng máy tính được kết nối qua một hệ thống cáp quang riêng về máy chủ, đảm bảo cách ly hoàn toàn dữ liệu của các máy tính thi tiếng anh với Internet và với các máy tính tại các khu vực khác trong Nhà trường.

Hệ thống thiết bị mạng, máy chủ tại phòng máy chủ liên tục được Nhà trường đầu tư qua các năm và giao cho đơn vị chuyên trách là Trung tâm Công nghệ thông tin vận hành, khai thác và bảo trì thường xuyên đảm bảo phục vụ cài đặt làm Server cho tất cả các hệ thống phần mềm quản lý, đăng ký học và thi trắc nghiệm.

Tại Tầng 3 Nhà học D được trang bị 4 phòng máy tính với thiết kế 120 máy, đảm bảo cấu hình theo quy định. Vì vậy có thể tổ chức thi tối thiểu cho 100 thí sinh cho 1 ca thi, đảm bảo số lượng máy vi tính dự phòng đúng theo quy định của Thông tư 23/2017/TT-BGDĐT. Mỗi phòng có 30 máy tính, mỗi máy tính 1 cabine, khoảng cách giữa 2 máy tính là 1m2 và có lối đi cho cán bộ coi thi thực hiện nhiệm vụ (Hình 1, 2, 3, 4).

Mỗi máy tính đều được trang bị webcam và tai nghe theo đúng quy định. Mỗi phòng máy tính đều được trang bị 02 camera để đảm bảo quan sát được mọi diễn biến trong phòng thi, riêng phòng 04 được lắp đặt 3 camera. Ngoài ra, tại mỗi phòng đều trang bị 02 máy lạnh đủ công suất phục vụ cho 4 ca thi trên một đợt thi.

2.2.4. Khu chức năng hỗ trợ tổ chức thi

- *Khu vực Phòng Hội đồng và máy chủ:* được bố trí 1 màn hình để xem dữ liệu từ camera của các phòng thi và hành lang; 01 bộ máy tính đáp ứng yêu cầu của Trung tâm Khảo thí Quốc gia, 01 máy in và photocopy, 01 máy nước nóng lạnh, 02 bình chữa cháy, 01 máy chiếu và bàn ghế để cán bộ coi thi và cán bộ Phòng Hội đồng sinh hoạt công tác coi thi và thực hiện nhiệm vụ. Máy chủ dữ liệu, máy sao lưu được đặt trong Phòng Hội đồng với vách ngăn và cửa khóa riêng biệt đáp ứng yêu cầu của Trung tâm Khảo thí Quốc gia. Phòng hội đồng cũng có đầy đủ hòm sắt, tủ, hay két sắt, khoá chắc chắn để bảo quản đề thi và bài thi đúng theo quy định. Bên cạnh đó tại hệ thống phòng máy đặt tại tầng 3 nhà D, Nhà trường mới đầu tư hệ thống loa phát tập trung. Các thiết bị điều khiển, đầu phát và micro được đặt tại phòng hội đồng, giúp hội đồng thi dễ dàng thông báo hiệu lệnh đến các phòng thi khi cần thiết.

Phòng Hội đồng (Hình 5, Hình 5a và 5b) được bố trí 1 màn hình để xem dữ liệu từ camera của các phòng thi và hành lang (Hình 6) ; 01 bộ máy tính đáp ứng yêu cầu của Trung tâm Khảo thí Quốc gia, 01 máy in và photocopy, 01 máy nước nóng lạnh, 01 máy chiếu và bàn ghế để cán bộ coi thi và cán bộ Phòng Hội đồng sinh hoạt công tác coi thi và thực hiện nhiệm vụ.

Phòng máy chủ được đặt trong Phòng Hội đồng với vách ngăn và cửa khóa riêng biệt. Máy chủ đáp ứng yêu cầu của Trung tâm Khảo thí Quốc gia (Hình 7).

- *Khu vực hành lang:*

Toàn bộ các phòng thi, phòng hội đồng thi đều được bố trí trong cùng một tòa nhà có cửa sắt ngăn ra vào tại đầu hành lang, có biển cấm “Không phận sự miễn vào” trước cửa ra vào.

Về việc đảm bảo đồ đạc của thí sinh, Trường Đại học Thương mại cũng đã dành một khu vực riêng biệt để thí sinh để đồ cá nhân, có lực lượng bảo vệ và sinh viên tình nguyện trông giữ, tránh sự thất thoát đồ đạc của các thí sinh.

Về việc hỗ trợ các vấn đề liên quan tới Y tế cho mỗi kỳ thi: Nhà trường luôn phân công trạm Y tế trực và xử lý kịp thời các sự cố liên quan.

Tại mỗi khu vực thi, Nhà trường cử lực lượng bảo vệ và mời cơ quan công an tham gia cùng Hội đồng thi đảm bảo an ninh trật tự, bảo mật và phòng chống cháy nổ.

Thí sinh tham dự kỳ thi sẽ di chuyển bằng 1 cầu thang bộ chính; các hướng cầu thang khác sẽ được chốt lại khi lên đến tầng 3 và có bảo vệ trực tại mỗi cầu thang (Hình 8).

Khi thí sinh lên đến tầng 3 sẽ thực hiện việc để hành lý vào tủ hành lý. Thí sinh tự để hành lý vào tủ và giữ chìa khóa đã được đánh số tương ứng với số học tủ (Hình 9).

Sau khi hoàn thành việc gửi hành lý, tất cả thí sinh sẽ xếp thành từng hàng để kiểm tra an ninh trước khi đến phòng thi. Công tác an ninh được thực hiện tuyệt đối đúng quy định của Thông tư 23/2017/TT-BGDĐT (Hình 10).

2.2.5. Các thiết bị đảm bảo an toàn và an ninh trật tự

Hệ thống máy tính tại các phòng máy đều được trang bị các phần mềm bảo mật chuyên dụng, đảm bảo không lưu lại các lịch sử bài làm, thao tác của thí sinh giữa các ca thi. Các máy tính cũng được chặn truy cập mạng internet và gỡ bỏ hoàn toàn các phần mềm từ điển liên quan.

Nhằm kiểm soát, ngăn chặn việc thí sinh mang tài liệu, đồ dùng trái phép vào khu vực thi và phòng thi, Trường Đại học Thương mại cũng đã tiến hành mua sắm trang bị thiết bị kiểm tra an ninh để sử dụng tại các khu vực thi. Đặc biệt tại mỗi phòng thi, Nhà trường đã triển khai lắp đặt hệ thống camera giám sát ghi toàn bộ diễn biến của cả phòng thi liên tục trong suốt thời gian thi.

Các cầu thang còn lại của khu vực lên tầng 3 sẽ được chặn lại vì vậy thí sinh chỉ di chuyển bằng 1 lối đi chính theo sơ đồ khu vực thi (Hình 11, 12, 13, 14). Tại 2 đầu các hành lang và khu vực kiểm tra an ninh đều có lắp đặt camera quan sát.

Để đảm bảo công tác về phòng cháy chữa cháy và nguồn điện trong quá trình thi, Trường Đại học Thương mại đã trang bị bình chữa cháy tại mỗi cầu thang tại khu vực thi (Hình 15) và bố trí máy phát điện dự phòng để đảm bảo nguồn điện phục vụ công tác thi (Hình 16).

Ngoài ra, đối với công tác hỗ trợ y tế, Trường cũng bố trí 01 cán bộ phụ trách y tế tại hội đồng thi và 01 trạm y tế cách khu vực thi khoảng 200m (Hình 17).

2.2.6. Trang thông tin điện tử để phục vụ tổ chức thi

Để tạo điều kiện thuận lợi cho các thí sinh có nhu cầu về thi và được cấp chứng chỉ năng lực Tiếng Anh, Trường Đại học Thương mại đã thiết kế và xây dựng một trang

thông tin điện tử để phục vụ cho việc tổ chức các bài thi đánh giá năng lực Tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam do Nhà trường tổ chức.

Trên chuyên trang điện tử <http://knnn.tmu.edu.vn>, các thí sinh có thể có đầy đủ các thông tin về các kỳ thi do Trường Đại học Thương mại tổ chức. Thí sinh có thể tra cứu kết quả thi, xem các thông báo liên quan đến các kỳ thi: lịch nộp hồ sơ đăng ký dự thi, lịch tập huấn thí sinh trước mỗi kỳ thi, sổ báo danh và danh sách phòng thi, lịch làm việc của các kỳ thi, lịch đăng ký cấp chứng chỉ, lịch phát chứng chỉ. Các thí sinh có thể tham khảo định dạng đề thi và những điều cần biết về kỳ thi như quy chế phòng thi, những lưu ý khi làm bài thi trắc nghiệm. Ngoài ra, để có thêm thông tin về khảo thí, thí sinh cũng có thể tra cứu, tham khảo thông tin trên chuyên trang này.

2.3. Phần mềm tổ chức thi trên máy vi tính

Nhà trường phối hợp với Trung tâm Khảo thí Quốc gia – Cục quản lý chất lượng và sử dụng phần mềm tổ chức thi, chấm thi trên máy tính.

2.4. Đội ngũ kỹ thuật viên hỗ trợ công nghệ thông tin và hỗ trợ các phương tiện kỹ thuật khác

Song song với việc xây dựng đội ngũ chuyên môn về khảo thí, Trường Đại học Thương mại cũng rất quan tâm đến đội ngũ cán bộ hỗ trợ, cán bộ kỹ thuật phục vụ công tác tổ chức thi và chấm thi.

Nhà trường có một đội ngũ chuyên trách về công nghệ thông tin, có nhiều kinh nghiệm trong các kỳ thi đánh giá năng lực trên máy tính. Đặc biệt, các cán bộ kỹ thuật viên này đều đã kinh qua nhiều đợt thi đánh giá năng lực do Đại học Thương mại tổ chức, trong đó có đánh giá năng lực Tiếng Anh, tin học để đảm bảo chuẩn đầu ra cho sinh viên đại học chính quy của Nhà trường. Đội ngũ này gồm 08 cán bộ có trình độ cử nhân Công nghệ thông tin, tin học hoặc điện tử viễn thông trở lên.

Nhà trường còn có một đội ngũ giảng viên thuộc khoa Hệ thống thông tin kinh tế và Thương mại điện tử với khả năng sử dụng thành thạo các thiết bị tin học, âm thanh, video, vận hành và thiết kế các hệ thống phần mềm chuyên dụng, đáp ứng yêu cầu về tổ chức hỗ trợ về mặt công nghệ kỹ thuật cho các kỳ thi đánh giá năng lực Tiếng Anh khi cần thiết.

Ngoài ra, nhà trường còn có một bộ phận chuyên trách thường trực các hệ thống điện, loa đài tổng và các thiết bị dự phòng hỗ trợ cho việc tổ chức các kỳ thi và chấm thi. Bộ phận này gồm 03 người, được đào tạo bồi dưỡng theo chuyên ngành hẹp về điện và sửa chữa các thiết bị điện và có bằng cấp đầy đủ.

Với đội ngũ kỹ thuật viên có trình độ, có kinh nghiệm và được đào tạo như vậy, việc

sử dụng các thiết bị tin học, âm thanh, video phục vụ cho việc tổ chức thi và chấm thi đối với các kỳ thi đánh giá năng lực tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam do Trường Đại học Thương mại tổ chức đảm bảo kết quả khách quan.

2.5. Cán bộ phân tích đề thi

Trường Đại học Thương mại phối hợp với Trung tâm Khảo thí Quốc gia – Cục quản lý chất lượng và sử dụng cán bộ phân tích đề thi của Trung tâm Khảo thí Quốc gia.

3. ĐIỀU KIỆN VỀ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ THỰC HIỆN THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ VÀ NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI

3.1 Lãnh đạo bộ phận chuyên trách

Nhân sự của Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo kỹ năng nghề nghiệp gồm 1 Giám đốc và 2 Phó Giám đốc. Trong đó, Giám đốc trung tâm là người có kinh nghiệm trong quản lý hoạt động đào tạo, có năng lực quản lý, có tinh thần trách nhiệm, trung thực, khách quan. Phó Giám đốc trung tâm có bằng thạc sĩ sư phạm ngoại ngữ; có năng lực Tiếng Anh đạt cấp độ B2 theo Khung tham chiếu chung Châu Âu về ngoại ngữ.

Để thực hiện các hoạt động về truyền thông, quản lý đào tạo và khảo thí cấp chứng chỉ, trung tâm có 3 tổ trưởng và các chuyên viên, tất cả nhân sự của trung tâm đều có kinh nghiệm trong công tác quản lý đào tạo và nắm vững hoạt động khảo thí.

Như vậy, khẳng định đội ngũ quản lý của Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo kỹ năng nghề nghiệp có đủ phẩm chất nghề nghiệp, văn bằng, chứng chỉ đáp ứng yêu cầu về số lượng và trình độ đảm bảo các kỳ thi đánh giá năng lực Tiếng Anh theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam do Trường Đại học Thương mại tổ chức diễn ra an toàn, nghiêm túc và theo đúng quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3.2. Cán bộ ra đề thi

Trường Đại học Thương mại phối hợp sử dụng ngân hàng câu hỏi thi và đề thi của Trung tâm Khảo thí Quốc gia – Cục quản lý chất lượng.

3.3. Cán bộ chấm thi

Trường Đại học Thương mại có 21 cán bộ chấm thi Nói và Viết tiếng Anh dày dặn kinh nghiệm, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu theo quy định tại Quyết định số 2913/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2016 về Quyết định ban hành Chương trình Bồi dưỡng cán bộ chấm thi nói và viết theo các định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

Các giảng viên hiện đang giảng dạy tại Khoa Tiếng Anh, có trình độ chuyên môn từ thạc sĩ trở lên ở các chuyên ngành sư phạm ngoại ngữ, ngôn ngữ Anh, có trình độ ngoại

ngữ tương đương C1 theo khung tham chiếu Châu Âu, đã được cấp chứng chỉ hoàn thành chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ chấm thi theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Như vậy, đối với đội ngũ cán bộ chấm thi Nói và Viết đã đáp ứng đủ yêu cầu về số lượng và đảm bảo về mặt chất lượng. Trường Đại học Thương mại đảm bảo thực hiện tốt và nghiêm túc công tác chấm thi đối với các kỳ thi đánh giá năng lực Tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

3.4. Ngân hàng câu hỏi thi và đề thi

Trường Đại học Thương mại phối hợp sử dụng ngân hàng câu hỏi thi và đề thi của Trung tâm Khảo thí Quốc gia – Cục Quản lý Chất lượng.

4. KẾ HOẠCH TỔ CHỨC THI

Trường Đại học Thương mại dự kiến kế hoạch tổ chức thi đánh giá năng lực ngoại ngữ cho năm học 2021 - 2022 như sau:

4.1 Phương thức tổ chức thi

Trong năm 2021 - 2022, Trường Đại học Thương mại dự kiến phối hợp với Trung tâm Khảo thí Quốc gia xây dựng kế hoạch thi trên máy tính, sử dụng hệ thống ngân hàng câu hỏi thi hiện có của Trung tâm Khảo thí Quốc gia.

4.2 Lịch thi dự kiến

Bảng 2: Lịch thi đánh giá năng lực Tiếng Anh năm 2021 - 2022

| STT | Tháng | Ngày trong tháng | Thứ trong tuần | Bậc thi | Ghi chú |
|-----|---------------|------------------|----------------|---------|---|
| 1 | Tháng 12/2021 | Ngày 18, 19 | Thứ 7, CN | 3, 4, 5 | Ngày thi có thể thay đổi tùy theo tình hình thực tế |
| 2 | Tháng 1/2022 | Ngày 22, 23 | Thứ 7, CN | 3, 4, 5 | |
| 3 | Tháng 2/2022 | Ngày 05, 06 | Thứ 7, CN | 3, 4, 5 | |
| 4 | Tháng 2/2022 | Ngày 26, 27 | Thứ 7, CN | 3, 4, 5 | |
| 5 | Tháng 3/2022 | Ngày 12, 13 | Thứ 7, CN | 3, 4, 5 | |
| 6 | Tháng 3/2022 | Ngày 26, 27 | Thứ 7, CN | 3, 4, 5 | |
| 7 | Tháng 4/2022 | Ngày 09, 10 | Thứ 7, CN | 3, 4, 5 | |

| | | | | |
|----|---------------|-------------|-----------|---------|
| 8 | Tháng 4/2022 | Ngày 23, 24 | Thứ 7, CN | 3, 4, 5 |
| 9 | Tháng 5/2022 | Ngày 21, 22 | Thứ 7, CN | 3, 4, 5 |
| 10 | Tháng 6/2022 | Ngày 18, 19 | Thứ 7, CN | 3, 4, 5 |
| 8 | Tháng 7/2022 | Ngày 16, 17 | Thứ 7, CN | 3, 4, 5 |
| 9 | Tháng 8/2022 | Ngày 20, 21 | Thứ 7, CN | 3, 4, 5 |
| 10 | Tháng 9/2022 | Ngày 10, 11 | Thứ 7, CN | 3, 4, 5 |
| 11 | Tháng 9/2022 | Ngày 24, 25 | Thứ 7, CN | 3, 4, 5 |
| 12 | Tháng 10/2022 | Ngày 22, 23 | Thứ 7, CN | 3, 4, 5 |
| 13 | Tháng 11/2022 | Ngày 19, 20 | Thứ 7, CN | 3, 4, 5 |
| 14 | Tháng 12/2022 | Ngày 17, 18 | Thứ 7, CN | 3, 4, 5 |

4.3 Đối tượng dự thi

Các cá nhân có nhu cầu được đánh giá năng lực Tiếng Anh hoặc có nhu cầu được cấp chứng chỉ Tiếng Anh theo khung năng lực 6 bậc dùng cho Việt Nam.

4.4 Nội hồ sơ và lệ phí dự thi:

- Lệ phí thi:

- + Đối với học viên cao học, nghiên cứu sinh, thí sinh tự do: 1.800.000đ
- + Đối với sinh viên, cán bộ, giảng viên của Trường Đại học Thương mại: 1.500.000đ

* Kinh phí trên có thể được điều chỉnh sau khi có thông tin từ phía các đơn vị phối hợp, đảm bảo đúng quy định.

- Hồ sơ dự thi:

- + 02 ảnh cỡ 4cm × 6cm được chụp không quá 06 tháng trước ngày đăng ký dự thi, mặt sau của ảnh ghi rõ họ và tên, ngày sinh;
- + Bản sao một trong những loại giấy tờ tùy thân còn hiệu lực sau: chứng minh nhân

dân, hộ chiếu, thẻ căn cước công dân, thẻ học sinh (đối với đối tượng dự thi là học sinh tiểu học hoặc trung học cơ sở);

+ Phiếu đăng ký dự thi đánh giá năng lực Tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (gồm thông tin về họ và tên; ngày sinh; số và ngày cấp giấy tờ tùy thân còn hiệu lực; thời gian, địa điểm, bậc năng lực đăng ký dự thi và các thông tin cần thiết khác).

- Địa điểm nộp hồ sơ:

Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo Kỹ năng nghề nghiệp - Tầng 1 nhà A Trường Đại học Thương mại, số 79 Hồ Tùng Mậu, Cầu Giấy, Hà Nội.

Lịch thi chính thức của từng đợt thi sẽ được thông báo trước ngày thi 02 tuần trên website của Trường Đại học Thương mại (<http://tmu.edu.vn>) và trên Website của Trung tâm Nghiên cứu và Đào tạo Kỹ năng nghề nghiệp (<https://knnn.tmu.edu.vn>).

5. CAM KẾT THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

Trường Đại học Thương mại cam kết thực hiện việc tổ chức thi đánh giá năng lực Tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam đúng Đề án của Trường trình Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp phép. *Ha*

Hà Nội, ngày 8 tháng 11 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG *act*



PGS.TS Nguyễn Hoàng